



Số: 1386/QĐ-UB.

Hải Phòng, ngày 1 tháng 7 năm 2000.

## QUYẾT ĐỊNH

V/v: Ban hành quy chế tạm thời phối hợp công tác thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng

-- oOo --

### ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân;
- Căn cứ pháp lệnh thanh tra ngày 01/4/1990;
- Căn cứ Nghị định 61/1998/NĐ-CP của Chính phủ;
- Căn cứ quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng;
- Xét đề nghị của ông Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố và ông Chánh Thanh tra thành phố.

## QUYẾT ĐỊNH

**ĐIỀU 1.** Ban hành " Quy chế tạm thời phối hợp công tác thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng"

**ĐIỀU 2.** Thủ trưởng các Cấp, Ngành trực thuộc khi tiến hành thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trên địa bàn căn cứ vào bản Quy chế này để điều chỉnh phối hợp, xây dựng chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra cho phù hợp.

**ĐIỀU 3:** Các Ông (bà ) Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Thủ trưởng các cấp, ngành của thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực thi hành sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Nội nhân:

- TTTU, TTHĐND TP
- CT& các PCT UBND TP
- Như điều 3
- CPVP UBND TP
- Các đ/c CV
- Lưu

TM. UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
CHỦ TỊCH



Trần Huy Năng

## QUI CHẾ TAM THỜI

V/V Phối hợp công tác thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1386/QĐ-UB ngày 18 tháng 7 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)



### CHƯƠNG I NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

**Điều 1:** Qui chế này áp dụng cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trên địa bàn thành phố.

**Điều 2:** Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với cơ sở, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phải thực hiện đúng qui định của Pháp lệnh thanh tra; Nghị định số 61/1998/NĐ-CP ngày 15/8/1998 của Chính phủ và các qui định về nguyên tắc phối hợp nêu trong Qui chế này.

**Điều 3:** Phạm vi điều chỉnh hoạt động phối hợp công tác thanh tra, kiểm tra trong quy chế này là theo trình tự thủ tục hành chính.

Hoạt động điều tra xác minh của các cơ quan tiến hành tố tụng phục vụ công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm không thuộc phạm vi điều chỉnh của Qui chế này.

**Điều 4:** Nguyên tắc phối hợp công tác thanh tra, kiểm tra bao gồm các hoạt động: Xây dựng chương trình kế hoạch thanh tra, kiểm tra; trao đổi sử dụng những thông tin, tài liệu có nội dung liên quan đến những vấn đề thanh tra, kiểm tra nhằm mục đích tránh chồng chéo, rút ngắn thời gian thanh tra, kiểm tra, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp trong sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

**Điều 5:** Doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp theo qui định tại Pháp lệnh thanh tra; và tại các điều 5, 6, 30 của Nghị định 61/1998/NĐ-CP và các qui định khác của Pháp luật.

### CHƯƠNG II

#### PHỐI HỢP XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH KẾ HOẠCH THANH TRA, KIỂM TRA.

**ĐIỀU 6:** Hàng năm Chánh Thanh tra thành phố căn cứ hướng dẫn chương trình kế hoạch của Tổng thanh tra Nhà nước với yêu cầu công tác quản lý; với nhiệm vụ kinh tế xã hội của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố; và tổng hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các sở, ngành trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

## QUI CHẾ TẠM THỜI

V/V Phối hợp công tác thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp trên địa bàn thành phố Hải Phòng

( Ban hành kèm theo Quyết định số:1386/ QĐ-UB  
ngày 18 tháng 7 năm 2000 của Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng)

### CHƯƠNG I NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

**Điều 1:** Qui chế này áp dụng cho các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh trên địa bàn thành phố.

**Điều 2:** Công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật đối với cơ sở, doanh nghiệp sản xuất kinh doanh phải thực hiện đúng qui định của Pháp lệnh thanh tra; Nghị định số 61/1998/NĐ-CP ngày 15/8/1998 của Chính phủ và các qui định về nguyên tắc phối hợp nêu trong Qui chế này.

*theo* **Điều 3:** Phạm vi điều chỉnh hoạt động phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra là trình tự thủ tục hành chính.

*trong qui chế này* Hoạt động điều tra xác minh của các cơ quan tiến hành tố tụng phục vụ công tác phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm không thuộc phạm vi điều chỉnh của Qui chế này.

**Điều 4:** Nguyên tắc phối hợp công tác thanh tra, kiểm tra bao gồm các hoạt động: Xây dựng chương trình kế hoạch thanh tra, kiểm tra; trao đổi sử dụng những thông tin, tài liệu có nội dung liên quan đến những vấn đề thanh tra, kiểm tra nhằm mục đích tránh chồng chéo, rút ngắn thời gian thanh tra, kiểm tra, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp trong sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

**Điều 5:** Doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra có trách nhiệm thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của doanh nghiệp theo qui định tại Pháp lệnh thanh tra; và tại các điều 5, 6, 30 của Nghị định 61/1998/NĐ-CP và các qui định khác của Pháp luật.

### CHƯƠNG II

#### PHỐI HỢP XÂY DỰNG CHƯƠNG TRÌNH KẾ HOẠCH THANH TRA, KIỂM TRA.

**ĐIỀU 6:** Hàng năm Chánh Thanh tra thành phố căn cứ hướng dẫn chương trình kế hoạch của Tổng thanh tra Nhà nước với yêu cầu công tác quản lý; với nhiệm vụ kinh tế xã hội của Thành ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân thành phố; và tổng hợp kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các sở, ngành trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

Phối hợp với Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố xác định chương trình kế hoạch thanh tra, kiểm tra với công tác kiểm sát tuân theo pháp luật tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh tránh trùng lặp.

**Điều 7:** Căn cứ vào kế hoạch thanh tra đã được thành phố phê duyệt, Chánh Thanh tra có trách nhiệm hướng dẫn thanh tra các ngành, cấp xây dựng kế hoạch thanh tra của ngành, cấp mình cho phù hợp với tình hình, nhiệm vụ thực tế của ngành, cấp trình thủ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt.

Phối hợp với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp trong việc xác định chương trình kế hoạch thanh tra, kiểm tra với công tác kiểm sát tuân theo pháp luật tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tránh trùng lặp.

**Điều 8:** Trường hợp chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra có sự trùng lặp về nội dung, thời gian; sự phối hợp giữa các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra còn có ý kiến khác nhau, thì Chánh Thanh tra thành phố báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

**Điều 9:** Các tổ chức Thanh tra nhà nước, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thanh tra, kiểm tra chỉ được tiến hành kiểm tra theo nội dung, thời gian, tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có tên trong chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với qui định chung và các điểm đã qui định trong bản Qui chế này. Những nội dung thanh tra, kiểm tra theo đơn tố cáo hoặc các trường hợp đặc biệt khác phải được sự đồng ý bằng văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố.

### CHƯƠNG III

#### PHỐI HỢP TRONG THANH TRA, KIỂM TRA TẠI CÁC DOANH NGHIỆP.

**Điều 10:** Khi tiến hành thanh tra, kiểm tra tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, đoàn thanh tra, kiểm tra phải tham khảo sử dụng những tài liệu, kết luận đúng pháp luật của các đoàn thanh tra trước, nhằm tránh kéo dài thời gian thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp.

Trường hợp phát hiện tài liệu, kết luận của đoàn thanh tra, kiểm tra trước không đúng pháp luật; hoặc có vi phạm nghiêm trọng thì phải báo cáo người có thẩm quyền để xử lý.

**Điều 11:** Khi thanh tra, kiểm tra tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh nếu phát hiện có dấu hiệu phạm pháp thì người được giao nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra phải báo cáo cấp có thẩm quyền để cho phép chuyển hồ sơ hoặc thông báo cho cơ quan điều tra theo qui định của pháp luật.

**Điều 12:** Các cơ quan có chức năng kiểm tra, khi tiến hành công việc nếu thấy vụ việc cần phải tiến hành thanh tra thì người được giao nhiệm vụ kiểm tra phải báo cáo cấp có thẩm quyền để cho phép tiến hành thanh tra theo đúng trình tự qui định của pháp luật.

**Điều 13:** Khi thanh tra, kiểm tra nếu thấy cán bộ lãnh đạo chủ chốt của đơn vị là Đảng viên của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm pháp luật thì đoàn

Phối hợp với Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân thành phố xác định chương trình kế hoạch thanh tra, kiểm tra với công tác kiểm sát tuân theo pháp luật tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh tránh trùng lặp.

**Điều 7:** Căn cứ vào kế hoạch thanh tra đã được thành phố phê duyệt, Chánh Thanh tra có trách nhiệm hướng dẫn thanh tra các ngành, cấp xây dựng kế hoạch thanh tra của ngành, cấp mình cho phù hợp với tình hình, nhiệm vụ thực tế của ngành, cấp, trình thủ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cùng cấp phê duyệt.

Phối hợp với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp trong việc xác định chương trình kế hoạch thanh tra, kiểm tra với công tác kiểm sát tuân theo pháp luật tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh tránh trùng lặp.

**Điều 8:** Trường hợp chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra có sự trùng lặp về nội dung, thời gian; sự phối hợp giữa các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra còn có ý kiến khác nhau, thì Chánh Thanh tra thành phố báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.

**Điều 9:** Các tổ chức Thanh tra nhà nước, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền về việc thanh tra, kiểm tra chỉ được tiến hành kiểm tra theo nội dung, thời gian, tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có tên trong chương trình, kế hoạch thanh tra, kiểm tra đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt phù hợp với qui định chung và các điểm đã qui định trong bản Quy chế này. Những nội dung thanh tra, kiểm tra theo đơn tố cáo hoặc các trường hợp đặc biệt khác phải được sự đồng ý bằng văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố.

### CHƯƠNG III

#### PHỐI HỢP TRONG THANH TRA, KIỂM TRA TẠI CÁC DOANH NGHIỆP.

**Điều 10:** Khi tiến hành thanh tra, kiểm tra tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, đoàn thanh tra, kiểm tra phải tham khảo sử dụng những tài liệu, kết luận đúng pháp luật của các đoàn thanh tra trước, nhằm tránh kéo dài thời gian thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp.

Trường hợp phát hiện tài liệu, kết luận của đoàn thanh tra, kiểm tra trước không đúng pháp luật; hoặc có vi phạm nghiêm trọng thì phải báo cáo người có thẩm quyền để xử lý.

**Điều 11:** Khi thanh tra, kiểm tra tại các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh nếu phát hiện có dấu hiệu phạm pháp thì người được giao nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra phải báo cáo cấp có thẩm quyền để cho phép chuyển hồ sơ hoặc thông báo cho cơ quan điều tra theo qui định của pháp luật.

**Điều 12:** Các cơ quan có chức năng kiểm tra, khi tiến hành công việc nếu thấy vụ việc cần phải tiến hành thanh tra thì người được giao nhiệm vụ kiểm tra phải báo cáo cấp có thẩm quyền để cho phép tiến hành thanh tra theo đúng trình tự qui định của pháp luật.

**Điều 13:** Khi thanh tra, kiểm tra nếu thấy cán bộ lãnh đạo chủ chốt của đơn vị là Đảng viên của doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh vi phạm pháp luật thì đoàn

thanh tra, kiểm tra thông báo hoặc gửi nội dung kết luận thanh tra, kiểm tra cho Ủy ban Kiểm tra Đảng thuộc Đảng bộ cấp trên của doanh nghiệp xem xét xử lý.

**Điều 14:** Các đoàn thanh tra, kiểm tra và Thủ trưởng doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ để đảm bảo đúng thời gian qui định của thanh tra, kiểm tra; đồng thời đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh bình thường. Kiên quyết không để việc thanh tra, kiểm tra ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trường hợp để xảy ra thiệt hại cho sản xuất kinh doanh thì Thủ trưởng của cơ quan thanh tra, kiểm tra chịu trách nhiệm trước pháp luật.

#### CHƯƠNG IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

**Điều 15:** Các tổ chức Thanh tra nhà nước, các cơ quan nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm tra thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng có trách nhiệm thực hiện Quy chế này.

**Điều 16:** Nghiêm cấm các cán bộ, viên chức của các cơ quan có chức năng thanh tra, kiểm tra, điều tra lợi dụng chức năng, quyền hạn của mình để gây khó khăn, những phiền nhiễu đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh. Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh có quyền tố cáo, báo cáo với Thủ trưởng các cơ quan quản lý trực tiếp và cấp trên, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về những hành vi sai trái đó. Thủ trưởng, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền, có trách nhiệm xem xét xử lý nhanh, nghiêm minh đối với những cán bộ, viên chức cố tình vi phạm chức trách công tác; đồng thời cũng xem xét xử lý theo pháp luật đối với những hành động làm tổn hại đến uy tín của cán bộ, viên chức nhà nước.

**Điều 17:** Các ông Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân, Thủ trưởng các ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp có trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra thực hiện Quy chế này.

Chánh Thanh tra thành phố giúp Ủy ban nhân dân thành phố hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Quy chế này. Định kỳ 6 tháng, một năm tổng hợp báo cáo tình hình, đề xuất với Ủy ban nhân dân thành phố biện pháp xử lý những vấn đề mới phát sinh trong công tác thanh tra, kiểm tra đối với các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG



*Trần Huy Năng*

CHỦ TỊCH  
TRẦN HUY NĂNG